TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST

Ngày: 19-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn An

Ông K' Mák

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phùng Quang H (Tên gọi khác: Không) – Sinh năm: 1984 (Còn có năm sinh khác: 1988); Tại: Ba Vì, Hà Nội;

Nơi cư trú: Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề ngH: Không nghề nghiệp;

Trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phùng Quang S (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1949; Vợ: Phạm Thị T – sinh năm: 1993 (Đã ly hôn). Có 01 con sinh năm 2012.

- Tiền án: 02 tiền án cụ thể:

+ Ngày 22/07/2014 tại bản án số 25/2014/HSST bị TAND huyện Đ, Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 08/04/2016 tại bản án số 05/2016/HSST bị TAND huyện Đ1 xử phạt 03 năm tù giam về tội "Cướp giật tài sản".

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 28/07/2004 tại bản án số 63/2004/HSPT bị TAND tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 28/11/2008 tại bản án số 91/2008/HSST bị TAND huyện P, Đồng Nai xử phạt 01 năm 08 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản".

Ngoài ra, ngày 10/10/2019 tại bản án số 38/2019/HSST bị TAND huyện B, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2019 về tội "Trộm cắp tài sản".

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, Quảng Ngãi về hành vi trộm cắp tài sản *(Có mặt)*.

- *Người bị hại:*

+ Chị Trần Thị Q – sinh năm: 1972

Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng *(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

+ Anh Nguyễn Mạnh T1– sinh năm: 1986

Trú tại: C, P1, phường L, thành phố B1, tỉnh Lâm Đồng *(Có mặt)*.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Vy Thiếu D – sinh năm:1961

Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng *(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

+ Anh Nguyễn Tiền G – sinh năm:1989

Trú tại: Tổ dân phố B2, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng *(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/12/2018, Phùng Quang H có mượn 01 xe ba gác máy (Xe ba bánh) biển số 60Y3 -7733 màu xanh của Anh Khương Tài T2 - Sinh năm: 1981. Trú tại: Thôn C1, xã L1, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng về để chở đồ. Sau đó, H điều khiển xe chạy về nhà, khi đi đến địa phận tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì H thấy có 01 con bò của người dân thả tại đây nên nảy sinh ý định trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 11/12/2018, H điều khiển xe ba bánh từ nhà đến tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nơi chăn thả mấy con bò đã quan sát lúc chiều, H điều khiển xe ba gác đi vào một đường đất bên hông nghĩa trang cách QL20 khoảng 50m và re phần đuôi xe vào một đống đất cao rồi

dừng lại. Tiếp đó H đi bộ vòng theo đường mòn phía sau nghĩa trang và đi vào vườn nhà chị Trần Thị Q – Sinh năm: 1971, trú tại: tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. H liền mở cửa chuồng bò, tháo dây và dắt con bò này đến chỗ xe ba gác đã để và dắt lên thùng xe. Sau đó, H đi tìm bò để trộm cắp thì người dân phát hiện truy hô; H liền chạy đến chỗ để xe ba gác, nổ máy và chạy ra hướng QL20, rẽ trái và đi hướng về thị trấn M1 thì bị người dân phát hiện, truy đuổi. H điều khiển xe ba gác chở con bò trộm cắp được chạy đến địa bàn buôn B' kẻ thuộc tổ dân phố A, thị trấn M1 thì bỏ lại xe và bò lại bên đường rồi lẩn trốn.

Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận 01 con bò cái khoảng 06 năm tuổi, có lông màu vàng trị giá là 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*).

Ngày 11/12/2018, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám, đen biển số 52X2 – 06333 đi từ huyện Đ lên thành phố B1, tỉnh Lâm Đồng. Khi đi đến đối diện nhà C, P1, phường L, thành phố B1 thì H thấy có 01 xe ba gác, nhãn hiệu Loncin, màu sơn xanh, biển số 60Y3 - 7786 được khóa bằng dây xích vào gốc cây trên vỉa hè, không có người trông coi nên H này sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe nói trên. H liền đi mua 01 chiếc kìm cộng lực. Đến khoảng 02 giờ ngày 12/12/2018, H điều khiển xe mô tô đến vị trí xe ba gác nói trên, quan sát không thấy có người nên H đã dùng kìm cộng lực cắt đứt dây xích rồi bỏ xe mô tô biển số 52X2 – 06333 lên thùng xe ba gác rồi điều khiển xe ba gác biển số 60Y3 - 7786 về huyện Đ. Sau đó, H điều khiển xe ba gác này đến trả cho anh Khương Tài T2. Sau đó, H về nhà bán xe mô tô biển số 52X2 – 06333 cho một người ở tỉnh Bình Thuận không rõ lai lịch rồi H bắt xe bỏ trốn ra địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, do vậy cơ quan điều tra không thu được chiếc xe này. Anh Khương Tài T2 sau khi về nhà thấy 01 xe ba gác không phải của mình nên đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ và bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố B1.

Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B1 kết luận 01 xe ba gác, nhãn hiệu Loncin, màu sơn xanh, biển số 60Y3 – 7786, số khung: HKZ-048285, số máy: LX162MK –RC036315 có trị giá là 18.200.000đ (*Mười tám triệu hai trăm ngàn đồng*).

Tuy nhiên với các tiền án, tiền sự do cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ thu thập được và giấy tờ tùy thân của bị cáo H tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ1, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi thì không có sự đồng nhất về năm sinh của bị can H. Ngày 28/05/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ đã ra Quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng để giám định vân tay trên các danh bản, chỉ bản. Ngày 14/06/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng đã có kết luận số 899 kết luận dấu vân tay in trên danh chỉ bản số 72, họ tên Phùng Quang H; Dấu vân tay in trên danh chỉ bản số 10, họ tên Phùng Quang H; Dấu vân tay in trên danh chỉ bản số 64, họ tên Phùng

Quang H và dấu vân tay in trên danh chỉ bản số DH0002, họ tên Phùng Quang H là dấu vân tay của cùng một người.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 con bò cái khoảng 06 năm tuổi, có lông màu vàng. Qua xác minh đã chứng minh dược đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của gia đình chị Trần Thị Q – Sinh năm: 1972, trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ đã trả lại tài sản này cho gia đình chị Quyết.

+ 01 chiếc xe ba gác máy biển số 60Y3 – 7733, màu xanh, số máy: 162MK21J – 002641, số khung: HKZ – 002641. Qua điều tra đã chứng minh được đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Khương Tài T2 – Sinh năm: 1981. Trú tại: Thôn C1, xã L1, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đạ Huoai đã trả lại tài sản này cho gia đình anh T2 là phù hợp.

+ 01 chiếc xe ba gác máy biển số 60Y3 – 7786, màu xanh, số máy: LX162MK*RC036315, số khung: HKZ 048285 và một sợi dây xích bằng kim loại dài 1,86m. Qua quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố B1 đã xác định đây là tài sản thuộc quyền quản lý của ông Cao Văn S1 – Sn: 1960, trú tại: C, P1, phường L, thành phố B1, tỉnh Lâm Đồng. ông Sáu là người cho anh Nguyễn Mạnh T1 – Sinh năm: 1986. Trú tại: C, P1, phường L, thành phố B1, tỉnh Lâm Đồng thuê chiếc xe này. Tuy nhiên, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe này nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ đang tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Người bị hại là chị Trần Thị Q đã có đơn không yêu cầu bồi thường nên phần trách nhiệm dân sự. Vì vậy phần trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong.

+ Người bị hại là anh Nguyễn Mạnh T1 – Sinh năm: 1986. Trú tại: C, P1, phường L, thành phố B1, tỉnh Lâm Đồng đề nghị tiếp tục điều tra làm rõ để anh sớm nhận lại tài sản là chiếc xe ba gác máy biển số 60Y3 – 7786, màu xanh, số máy: LX162MK*RC036315, số khung: HKZ 048285 mà công an huyện Đ đang tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSĐH-KT ngày 23/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Phùng Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 và điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Phùng Quang H từ 04 đến 05 năm tù. Áp dụng Điều 55, 56 Bộ luật hình sự 2015, tổng hợp hình phạt với bản án số 38/2019/HSST ngày 10/10/2019 của TAND huyện B, tỉnh

Quảng Ngãi xử phạt 05 năm tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 09 đến 10 năm tù.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Lời khai nhận của bị cáo Phùng Quang H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, trong 02 ngày 11 và 12/12/2018 Phùng Quang H đã lợi dụng sự sơ hở của chị Trần Thị Q – Sinh năm: 1972, trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và anh Nguyễn Mạnh T1 – Sinh năm: 1986. Trú tại C, P1, phường L, thành phố B1, tỉnh Lâm Đồng trong việc quản lý, bảo vệ tài sản nên đã liên tiếp thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 con bò cái khoảng 06 năm tuổi, có lông màu vàng và 01 xe ba gác, nhãn hiệu Loncin, màu sơn xanh, biển số 60Y3 – 7786, số khung: HKZ-048285, số máy: LX162MK –RC036315 có tổng trị giá là 30.200.000đ (*Ba mươi triệu hai trăm ngàn đồng*). Bị cáo đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 tiền án về tội "Cướp giật tài sản", chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục vi phạm.

Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng lười lao động thích hưởng thụ, đã lợi dụng sự sơ hở của người khác

để chiếm đoạt tài sản phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Bị cáo có nhận thân xấu và thuộc trường hợp tái phạm. Từ những phân tích trên cho thấy bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, do vậy cần có hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung trong cộng đồng.

Bị cáo có 02 tiền án: Ngày 22/07/2014 tại bản án số 25/2014/HSST bị TAND huyện Đ, Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" và ngày 08/04/2016 tại bản án số 05/2016/HSST bị TAND huyện Đ1 xử phạt 03 năm tù giam về tội "Cướp giật tài sản", chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội 02 lần trở lên và các lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt, người bị hại là chị Trần Thị Q đã nhân lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại anh Nguyễn Mạnh T1 đề nghị tiếp tục điều tra làm rõ để anh sớm nhận lại tài sản là chiếc xe ba gác máy biển số 60Y3 – 7786, màu xanh, số máy: LX162MK*RC036315, số khung: HKZ 048285 mà công an huyện Đ đang tạm giữ. Xét thấy yêu cầu trên là phù hợp nên cần chấp nhận đồng thời đây cũng là vật chứng của vụ án chưa được xử lý do đó đề nghị công an huyện Đ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 01 con bò cái khoảng 06 năm tuổi, có lông màu vàng. Qua xác minh đã chứng minh dược đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của gia đình chị Trần Thị Q – Sinh năm: 1972, trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ đã trả lại tài sản này cho gia đình chị Q và là phù hợp và đúng với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét lại nữa;

+ Đối với 01 chiếc xe ba gác máy biển số 60Y3 – 7733, màu xanh, số máy: 162MK21J – 002641, số khung: HKZ – 002641. Qua điều tra đã chứng minh được đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Khương Tài T2 – Sinh năm: 1981. Trú tại: Thôn C1, xã H1, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ đã trả lại tài sản này cho gia đình anh T2 là phù hợp.

+ Đối với 01 chiếc xe ba gác máy biển số 60Y3 – 7786, màu xanh, số máy: LX162MK*RC036315, số khung: HKZ 048285 và 01 sợi dây xích bằng kim loại dài 1,86m. Qua quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố B1 đã xác định đây là tài sản thuộc quyền quản lý của ông Cao Văn S1 – Sn: 1960, trú tại: C, P1, phường L, thành phố B1, tỉnh Lâm Đồng. ông Sáu là người cho anh Nguyễn Mạnh T1 – Sinh năm: 1986. Trú tại: C, P1, phường L, thành phố B1, tỉnh Lâm Đồng thuê chiếc xe này. Tuy nhiên, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe này nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ chưa xử lý đối với vật chứng này. Do đó cần giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Quang H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017

Xử phạt bị cáo Phùng Quang H 04 năm tù.

Áp dụng Điều 55, 56 Bộ luật hình sự 2015, tổng hợp hình phạt với bản án số 38/2019/HSST ngày 10/10/2019 của TAND huyện B, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 05 năm tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2019.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ 01 chiếc xe ba gác máy biển số 60Y3 – 7786, màu xanh, số máy: LX162MK*RC036315, số khung: HKZ 048285 và 01 sợi dây xích bằng kim loại dài 1,86m tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/7/2019).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phùng Quang H phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo đối với bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA, THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hà Giang